

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI BÈ
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2023/DS-ST

Ngày: 28-6-2023

“V/v tranh chấp đòi bồi thường
thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đỗ Duy Hùng**

2. Ông **Nguyễn Văn Hòa**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Công Thúy An** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang không tham gia phiên tòa.**

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 102/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2023 về “tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2023/QĐXX-ST ngày 13 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1 Ông **Phan Quốc H** sinh năm: 1978

1.2 Bà **Lê Thị Kim T** sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: tổ A, ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn:

2.1 Anh **Bùi Thanh G** sinh năm: 1996

2.2 Anh **Bùi Thanh T** sinh năm: 1993

2.3 Anh **Lê Chí T** sinh năm: 1992

2.4 Anh **Mai Huỳnh Tuấn K** sinh năm: 2000

Cùng địa chỉ: ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Tiền Giang

2.5 Anh **Nguyễn Hữu P** sinh năm: 2002

2.6 Anh **Nguyễn Thành T** sinh năm: 2000

Cùng địa chỉ: ấp E, xã H, huyện D, tỉnh Tiền Giang

2.7 Anh **Huỳnh Phạm Anh K** sinh năm: 2003

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Tiền Giang

2.8 Anh **Nguyễn Trung Hậu** sinh năm: 2003

Địa chỉ: ấp E, xã H, huyện D, tỉnh Tiền Giang

2.9 Anh **Ngô Nguyễn Hoài Linh** sinh năm: 2003

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(ông H, bà T có mặt; anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 03 tháng 3 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ông Phan Quốc H và bà Lê Thị Kim T trình bày: Vào lúc 22 giờ, ngày 22 tháng 11 năm 2020 tại ấp M, xã N, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang do anh Bùi Thanh G cầm đầu cùng anh Bùi Thanh T, anh Lê Chí T, anh Mai Huỳnh Tuấn K, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Phạm Anh K, anh Nguyễn Trung H, anh Ngô Nguyễn Hoài L đã cùng sử dụng dao tự chế, cây dừa ba đoạn làm hung khí đi từ cầu M đến khu vực chợ và bến đò N đuổi đánh anh Phan Trọng N (là con của ông bà) và anh Trương Khánh H, anh Trương Văn T, anh Đinh Nguyên Khánh D. Do nhóm của anh G cầm hung khí rượt đuổi nên con ông bà cùng một số người không còn đường nên nhảy xuống sông trốn tránh, nhóm của anh G dùng đất đá ném theo làm con ông bà không dám leo lên bờ, bị nước cuốn trôi dẫn đến bị chết ngạt nước. Vụ án được Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tiền Giang xét xử nhóm của anh G tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tại phiên tòa hình sự sơ thẩm ông bà chưa tính được các khoản tổn thất nên chưa yêu cầu giải quyết về phần trách nhiệm dân sự. Nay ông bà tính ra các khoản thiệt hại cụ thể như sau: chi phí mai táng gồm tiền mua quan tài 30.000.000 đồng, chi phí mua vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa... là 28.200.000 đồng, tiền thuê rạp là 2.000.000 đồng, chi phí cho việc chôn cất là 27.975.000 đồng; chi phí bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông bà mỗi người 50 tháng lương tối thiểu là 149.000.000 đồng. Ông bà yêu cầu các bị đơn bồi thường các khoản tổn thất tổng cộng là 267.175.000 đồng làm 01 lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tại các tờ tự khai ngày 08 tháng 6 năm 2023 bị đơn là anh Bùi Thanh G, anh Bùi Thanh T, anh Lê Chí T, anh Mai Huỳnh Tuấn K, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Phạm Anh K, anh Nguyễn Trung H, anh Ngô Nguyễn Hoài L cùng thống nhất trình bày: không đồng ý bồi thường tiền thiệt hại tính mạng theo yêu cầu của ông H và bà T vì bên phía bị hại cũng có lỗi.

Tại phiên tòa ông H, bà T chỉ yêu cầu anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L bồi thường các khoản chi phí phù hợp là: chi phí cho việc chôn cất gồm tiền mua quan tài là 30.000.000 đồng, tiền chi phí cho việc chôn cất là 11.775.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông bà mỗi người 50 tháng lương cơ sở là 149.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản là 190.775.000 đồng. Anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L là phù hợp Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn ông Phan Quốc H, bà Lê Thị Kim T khởi kiện anh Bùi Thanh G, anh Bùi Thanh T, anh Lê Chí T, anh Mai Huỳnh Tuấn K, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Phạm Anh K, anh Nguyễn Trung H, anh Ngô Nguyễn Hoài L về “tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm”. Anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K ở ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Tiền Giang; anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T ở ấp E, xã H, huyện D, tỉnh Tiền Giang; anh Huỳnh Phạm Anh K ở ấp M, xã N, huyện D, tỉnh Tiền Giang; anh Nguyễn Trung H ở ấp E, xã H, huyện D, tỉnh Tiền Giang; anh Ngô Nguyễn Hoài L ở M, xã N, huyện D, tỉnh Tiền Giang. Do đó, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tiền Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện nguyên đơn ông Phan Quốc H, bà Lê Thị Kim T yêu cầu kiện anh Bùi Thanh G, anh Bùi Thanh T, anh Lê Chí T, anh Mai Huỳnh Tuấn K, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Phạm Anh K, anh Nguyễn Trung H, anh Ngô Nguyễn Hoài L bồi thường thiệt hại do tính mạng anh Phan Trọng N bị xâm phạm với các chi phí hợp lý là 190.775.000 đồng nên xác định quan hệ pháp luật là “tranh chấp đòi bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm” theo quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tiền Giang đã xác định anh Bùi Thanh G, anh Bùi Thanh T, anh Lê Chí T, anh Mai Huỳnh Tuấn K, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Phạm Anh K, anh Nguyễn Trung H, anh Ngô Nguyễn Hoài L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, mang theo các dao tự chế, dũ ba đoạn là hung khí nguy hiểm đuổi đánh nhau tại nơi tập trung đông dân cư gần chợ, bến đò, gần trụ sở Ủy ban nhân dân xã và Công an xã N gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội đã gián tiếp gây ra hậu quả nghiêm trọng là 02 người chết do ngạt nước, trong đó có anh Phan Trọng N là cơ của ông Phan Quốc H và bà Lê Thị Kim T. Tuy nhiên, tại thời điểm xét xử sơ thẩm, ông H và bà T không có yêu cầu và không cung cấp chứng cứ kèm theo về việc yêu cầu bồi thường của mình nên Tòa án chưa xem xét giải quyết. Nay ông H, bà T có đơn khởi kiện anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L về đòi bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm và có nộp chứng cứ kèm theo nên Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tiền Giang thụ lý giải quyết là phù hợp. Ông H, bà T yêu cầu anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L bồi thường các khoản thiệt hại như sau: chi phí cho việc chôn cất gồm tiền mua quan tài là 30.000.000 đồng, tiền chi phí cho việc chôn cất là 11.775.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông bà mỗi người 50 tháng lương cơ sở là 149.000.000 đồng; tổng cộng các khoản là 190.775.000 đồng. Anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L không đồng ý đối với yêu cầu khởi kiện của ông H, bà T vì các bị đơn cho rằng phía anh Phan Trọng N cũng có lỗi. Xét thấy, bản án hình sự sơ thẩm

số 36/2022/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tiền Giang đã có hiệu lực pháp luật xác định anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, gây hậu quả nghiêm trọng gián tiếp dẫn đến cái chết của anh Phan Trọng N. Đây là sự kiện không phải chứng minh được quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L thực hiện hành vi trái pháp luật, với lỗi cố ý, gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến thiệt hại xảy ra là chết người; do đó anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm theo quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự là phù hợp. Ông H, bà T có cung cấp các hóa đơn, chứng từ cho việc mai táng anh Phan Trọng N phù hợp là tiền mua quan tài 30.000.000 đồng, tiền chi phí cho việc chôn cất là 11.775.000 đồng; còn hóa đơn mua đá hoa cương để làm mộ là 13.200.000 đồng là chi phí xây mộ và giấy biên nhận tiền nấu ăn cho đám tang anh Phan Trọng N của bà Phan Thị Kim Y số tiền 27.200.000 đồng là chi phí ăn uống ông H, bà T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Do đó, các chi phí phù hợp mà anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L phải bồi thường cho ông H, bà T gồm chi phí hợp lý cho việc mai táng gồm tiền mua quan tài là 30.000.000 đồng, tiền chi phí cho việc chôn cất là 11.775.000 đồng; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho ông H, bà T mỗi người 50 tháng lương cơ sở là 149.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản anh G, anh Thanh T, anh Chí T, anh K, anh P, anh Thành T, anh K, anh H, anh L phải bồi thường cho ông H, bà T là 190.775.000 đồng. Xét yêu cầu khởi kiện của ông H, bà T là phù hợp quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Anh Bùi Thanh G, anh Bùi Thanh T, anh Lê Chí T, anh Mai Huỳnh Tuấn K, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Phạm Anh K, anh Nguyễn Trung H, anh Ngô Nguyễn Hoài L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của ông Phan Quốc H và bà Lê Thị Kim T được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ông Phan Quốc H và bà Lê Thị Kim T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Điều 12, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 35, Điều 39; Điều 92; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phan Quốc H và bà Lê Thị Kim T.

1.1 Buộc anh Bùi Thanh G, anh Bùi Thanh T, anh Lê Chí T, anh Mai Huỳnh Tuấn K, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Phạm Anh K, anh Nguyễn Trung H, anh Ngô Nguyễn Hoài L phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tín mạng anh Phan Trọng N bị xâm phạm cho ông Phan Quốc H và bà Lê Thị Kim T số tiền 190.775.000 đồng (một trăm chín mươi triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) 01 lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2 Kể từ ngày ông Phan Quốc H bà Lê Thị Kim T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Bùi Thanh G, anh Bùi Thanh T, anh Lê Chí T, anh Mai Huỳnh Tuấn K, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Phạm Anh K, anh Nguyễn Trung H, anh Ngô Nguyễn Hoài L chậm thi hành đối với số tiền 190.775.000 đồng (một trăm chín mươi triệu bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) thì còn phải chịu thêm khoản lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí:

2.1 Anh Bùi Thanh G, anh Bùi Thanh T, anh Lê Chí T, anh Mai Huỳnh Tuấn K, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Phạm Anh K, anh Nguyễn Trung H, anh Ngô Nguyễn Hoài L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 9.538.750 đồng (chín triệu năm trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

2.2 Ông Phan Quốc H và bà Lê Thị Kim T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Phan Quốc H, bà Lê Thị Kim T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm; anh Bùi Thanh G, anh Bùi Thanh T, anh Lê Chí T, anh Mai Huỳnh Tuấn K, anh Nguyễn Hữu P, anh Nguyễn Thành T, anh Huỳnh Phạm Anh K, anh Nguyễn Trung H, anh Ngô Nguyễn Hoài L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Vũ

